



**Franklin-McKinley
School District**

PREPARING ALL CHILDREN AS GLOBAL LEARNERS

**Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất
Trường học và Khuyến nghị cho Hội đồng
Giáo Dục**

Ngày 22 tháng 1, 2025

Học Khu Franklin-McKinley
 Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
 Gửi Hội đồng Giáo dục

CÁC THÀNH VIÊN ỦY BAN

Tên	Phân nhóm các bên liên quan	Trường học
Graciela Perez	Phụ huynh	Hellyer / Sylvandale
Angelica Garibay-De La Cruz	Phụ huynh; Nhân viên	Kennedy / McKinley
Estrella Vergara	Phụ huynh	Windmill Springs/VIDU
Taylor Nguyen	Phụ huynh; Nhân viên	Franklin
Kenia M. Aguilar Rubio	Phụ huynh	Los Arboles / Lairon
Rosaura Tavera	Phụ huynh	Meadows/SPDU
Stephanie Ceja	Phụ huynh	Los Arboles / Lairon
Paula Lara	Phụ huynh	Meadows
Quynh Tran	Phụ huynh	Ramblewood
Priscilla Tobias Lopez	Phụ huynh	Los Arboles
Joanne Coon	Phụ huynh	Shirakawa
Alena Pantoja	Phụ huynh	Dahl
Thanh Ta	Phụ huynh; Nhân viên	Windmill Spring
Eliseo Aceves Ramirez	Phụ huynh	Sylvandale
Jennifer Pinol	Nhân viên – Giáo viên	Stonegate
Kimberly Leonhardt	Nhân viên – Giáo viên	Santee
Ella Mullenex	Thư ký SCAC; Nhân viên - SLP	Bridges/CCA
Socorro Rojas Martinez	Nhân viên – CSEA	Văn phòng Học khu
Vanessa Fonseca	Phó Chủ tịch SCAC; Nhân viên - CSEA	Văn phòng Học khu
Dario Lomeli Jr.	Nhân viên – CSEA	Văn phòng Học khu
Magdalena Moore	Chủ tịch SCAC; Nhân viên - Ban Giám hiệu	Meadows

Rochelle Espitia	Nhân viên – Ban Giám hiệu	Los Arboles
------------------	---------------------------	-------------

NHÂN VIÊN HỖ TRỢ TƯ VẤN/TƯ VẤN

Juan Cruz	Giám Đốc Học khu
Jason E. Vann	Trợ lý Giám đốc Dịch vụ Kinh doanh
TS. Limary Trujillo Gutierrez	Trợ lý Giám đốc Dịch vụ Giáo dục
TS. George Kleidon	Trợ lý Giám đốc Nhân sự
Lou Anne Castillo -Tran	Giám đốc Dịch vụ Bảo trì & Phụ trợ
Harold Freiman	Tổ hợp Luật sư, Lozano Smith, LLP
Kelly Rem	Tổ hợp Luật sư, Lozano Smith, LLP
Joseph Pandolfo	Total School Solutions

MỤC LỤC

I. Tóm tắt và Khuyến nghị

II. Bối cảnh và Mục đích

- a. Tổng quát
- b. Luật tiểu bang
- c. Mốc thời gian
- d. Giảm ghi danh trong học khu
- e. Tác động tài chính của việc giảm ghi danh
- f. Tác động của việc giảm Ghi danh đối với học sinh và nhân viên g. Mục tiêu của học khu
- h. Mục tiêu của việc đóng cửa/hợp nhất trường học

III. Dữ liệu chính

- a. Hình 1: Giảm ghi danh 2011-12 đến 2023-24
- b. Hình 2: Thay đổi ghi danh theo trường học 2011-12 đến 2023-24
- c. Hình 3: Công suất và Tỷ lệ sử dụng
- d. Hình 4: Dự kiến số ghi danh
- e. Hình 5: Bản đồ phân tán toàn Học khu
- f. Hình 6: Các phần của Học khu được tạo ra bởi các tuyến đường chính
- g. Hình 7: Chi phí nhân sự 2023-24 theo mỗi Trường học
- h. Hình 8: Chi phí tiện ích ước tính năm 2024-25 cho mỗi Trường học
- i. Hình 9: Dự luật 39 và Phân bổ Trái phiếu Theo mỗi trường
- j. Hình 10: Ngân sách đối ứng của tiểu bang cho mỗi trường học
- k. Hình 11: Các dự án trái phiếu sắp tới theo trường học (Tóm tắt)

IV. Vai trò của Ủy ban và Phân tích các tiêu chí

V. Tóm tắt các cuộc họp của Ủy ban

VI. Phụ lục A - Chương trình nghị sự, Biên bản, Tài liệu Ủy ban

Tóm tắt và khuyến nghị

Dựa trên dự báo về tình trạng giảm ghi danh dài hạn và những khó khăn ngân sách, tại cuộc họp thường kỳ vào ngày 10 tháng 9 năm 2024, Hội đồng Giáo dục của Khu Học Chánh Franklin McKinley (“Học khu”) (“Hội đồng”) đã đồng thuận thành lập Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học (“Ủy ban”) để đánh giá dữ liệu và đưa ra các khuyến nghị liên quan đến khả năng đóng cửa và/hoặc hợp nhất các trường học trong Học khu. Ủy ban đã tổ chức một loạt các cuộc họp công khai từ tháng 10, 2024 đến tháng 1, 2025 để xem xét và đề xuất các trường học nên đóng cửa và/hoặc hợp nhất dựa trên dữ liệu và các tiêu chí đã thông qua. Quyết định cuối cùng về việc trường nào sẽ đóng cửa và/hoặc hợp lý nhất hoàn toàn thuộc về Hội đồng Giáo dục.

Báo cáo này tóm tắt các cuộc họp của Ủy ban, cũng như các khuyến nghị và cơ sở lý luận của các cuộc họp. Dựa trên thông tin được cung cấp và thảo luận, Ủy ban đưa ra các khuyến nghị sau đây cho Hội đồng quản trị về việc đóng cửa trường học và/hoặc hợp nhất

1. Các trường sau đây được khuyến nghị đóng cửa vào cuối năm học 2024-2025:

Đồng thuận:

Los Arboles
Ramblewood
McKinley

Có thể/Chưa đồng thuận

Dahl
Santee
Kennedy

2. Những thay đổi về cấu hình lớp học sau đây được khuyến nghị cho năm học 2025-2026:

Cấu hình lại các trường Cấp hai từ lớp 6-8, ngoại trừ CCA. Tất cả các trường tiểu học còn lại sẽ cấu hình lại từ lớp Mẫu giáo - Lớp 5.

Hãy xem xét 2 trong số 3 trường từ lớp Mẫu giáo K-8, và trường thứ ba trở thành K-5.

Shirakawa
Stonegate
Windmill

Bối cảnh và Mục đích

Tổng quát

Học khu phục vụ dân số đa dạng gồm khoảng năm nghìn bảy trăm sáu mươi sáu (5,766) học sinh ở lớp TK-8. Các trường học hiện đang cung cấp các cấu trúc lớp học khác nhau, bao gồm mười (10) trường tiểu học, ba (3) trường TK / K-8 và ba (3) trường Cấp hai. Một tỷ lệ đáng kể học sinh trong Học khu là người nói tiếng Latin và tiếng Tây Ban Nha hoặc Người Việt và nói tiếng Việt, và Học khu có một số lượng đáng kể học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn.

Học khu đã trải qua những khó khăn về ngân sách và giảm số học sinh ghi danh trong vài năm. Để bảo đảm các thể hệ học sinh trong tương lai của Học khu được tiếp cận với các chương trình chất lượng cao, việc giải quyết các vấn đề ngân sách hiện tại của Học khu là điều quan trọng. Hội đồng quản trị đã đưa ra chỉ đạo tổ chức lại các trường học của Học khu sẽ là một phần của tiến trình.

Trước đại dịch và trở lại đầu những năm 2000, gần như mọi học khu công lập ở California đều chứng kiến số lượng ghi danh giảm do tỷ lệ sinh thấp, chi phí sinh hoạt cao hơn và các gia đình chuyển ra khỏi khu vực hoặc tiểu bang. Chi phí sinh hoạt tăng cao ở Vùng Vịnh đã đẩy nhanh sự sụt giảm ghi danh của Học khu, với việc Học khu giảm bốn mươi phần trăm (40%) số lượng ghi danh từ năm 2011-12 (9,673 học sinh) đến năm 2024-2025 (5,766 học sinh). Trong thời kỳ đại dịch, Học khu đã nhận được ngân sách một lần do liên bang để hỗ trợ việc học từ xa vì không đi học được. Mặc dù khoản tài trợ này đã giúp tạm thời giảm bớt thâm hụt ngân sách của Học khu, nhưng ngân sách này đã cạn kiệt.

Những yếu tố chính này đã ảnh hưởng đáng kể đến ngân sách của Học khu. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ủy thác để đảm bảo ổn định tài chính, trong khi cung cấp cơ hội học tập tốt nhất cho tất cả học sinh. Học khu cũng mong muốn bảo đảm các chương trình chất lượng cao cho tất cả học sinh của mình. Việc thu hẹp quy mô trường học có thể giúp phân bổ nguồn lực hiệu quả hơn, bao gồm các chương trình, cơ sở vật chất và đội ngũ nhân viên.

Chỉ đạo của Hội đồng là hợp nhất và đóng cửa các trường học để giải quyết tình trạng thiếu hụt ngân sách dự kiến và số lượng ghi danh giảm. Khi ngân sách hiện tại được thiết lập, dự kiến sẽ cần 22.9 triệu Mỹ kim trong tổng số cắt giảm ngân sách trước ngày 1 tháng 7 năm 2025, để duy trì khả năng thanh toán tài chính và dự trữ tối thiểu ba phần trăm (3%) theo quy định của pháp luật. Dựa trên dự án hiện tại, số tiền đó có thể giảm xuống còn 20.1 triệu Mỹ kim. Tuy nhiên, sẽ cần cắt giảm thêm 4 triệu Mỹ kim trước ngày 1 tháng 7 năm 2026, để duy trì khả năng thanh toán tài chính và dự trữ ba phần trăm (3%).

Tại cuộc họp ngày 10 tháng 9 năm 2024, Hội đồng đã bỏ phiếu đồng thuận thành lập Ủy ban này để xem xét và phân tích các cơ sở trường học trong Học khu và đưa ra khuyến nghị về việc đóng cửa và/hoặc hợp nhất các cơ sở trường học nào.

Ủy ban gồm hai mươi hai (22) thành viên, bao gồm phụ huynh, đại diện công đoàn, thành viên cộng đồng và nhân viên Học khu, và bao gồm đại diện phù hợp với các hướng dẫn của Bộ Giáo dục California ("CDE") (được thảo luận bên dưới). Các cuộc họp của Ủy ban được điều hành bởi Harold Freiman từ Lozano Smith cùng tham dự bởi nhân viên nội các của Học khu. Ủy ban cũng được hỗ trợ bởi Joseph Pandolfo từ Total School Solutions. Các cuộc họp của Ủy ban đều được thông báo, công khai với công chúng và tuân thủ Đạo luật Brown.

Luật tiểu bang

Điều 17387 của Luật Giáo dục quy định rằng các Học khu phải lấy ý kiến cộng đồng trước khi đưa ra quyết định về việc đóng cửa trường. Luật Giáo dục không quy định một quy trình cụ thể cho sự tham gia của cộng đồng như vậy. Một cách tiếp cận phổ biến là thành lập một ủy ban hợp nhất trường học, bao gồm các thành viên trong cộng đồng, và cho phép ủy ban tổ chức một loạt các cuộc họp công khai để thảo luận về việc đóng cửa/hợp nhất.

Sự phát triển gần đây nhất trong lĩnh vực luật này xảy ra vào tháng 9 năm 2022, Dự luật Quốc hội ("AB") 1912 có hiệu lực. AB 1912 đặt ra một số yêu cầu pháp lý nhất định đối với việc đóng cửa trường học nhưng chỉ áp dụng rõ ràng cho các khu học chánh gặp khó khăn về tài chính. (AB 1912, được hệ thống hóa thành Giáo dục Bộ luật, § 41329.) Chỉ rất ít khu học chánh đáp ứng quy định theo luật định là bị "khó khăn tài chính", và điều đó không bao gồm Học khu. "Khó khăn tài chính" được định nghĩa là đã nhận được một yêu cầu khẩn cấp hoặc đã được chỉ định một người được ủy thác hoặc quản trị viên. (Luật Giáo dục, § 41329, (b).) Do đó, AB 1912 không áp dụng cho Học khu.

Mặc dù AB 1912 về mặt kỹ thuật không áp dụng cho phần lớn các học khu, nhưng vào ngày 11 tháng 4 năm 2023, Tổng Chưởng lý Rob Bonta đã ban hành một văn bản hướng dẫn cho tất cả các Học khu trường học ở California, tuy nhiên vẫn khuyến khích họ tuân thủ các hướng dẫn nêu trong AB 1912 ("Thư của Tổng chưởng lý"). Tổng chưởng lý nhấn mạnh rằng việc tuân thủ AB 1912, ngay cả khi không bắt buộc, là một biện pháp hiệu quả để tuân thủ luật chống phân biệt đối xử và bảo đảm các quyết định đóng cửa trường học được đưa ra một cách công bằng.

Cuối cùng, CDE cung cấp Hướng dẫn thực hành tốt nhất cho khả năng đóng cửa trường học ("Hướng dẫn"), có thể tìm thấy trên trang mạng của CDE, <https://www.cde.ca.gov/ls/fa/sf/schoolclose.asp>, để cung cấp cho "các cộng đồng trường học đang phải đối mặt với thách thức này thông tin cần thiết và các đề xuất về các thực hành tốt nhất khi đóng cửa trường học".

Hướng dẫn, được cập nhật vào tháng 8 năm 2024, liệt kê "Thu hút cộng đồng" là chương đầu tiên. Trong chương đó, CDE khuyến nghị rằng các học khu trước tiên nên "thành lập một ủy ban", sau đó "bắt đầu cuộc trò chuyện cộng đồng". Hướng dẫn giải thích mục đích của một ủy ban như vậy:

Các ủy ban có thể đóng vai trò thiết yếu trong quá trình đóng cửa trường học, giúp vượt qua những vấn đề khó khăn về mặt hậu cần, pháp lý và cảm xúc. Các thành viên ủy ban có thể đưa ra quan điểm. Một ủy ban bao gồm những nhà lãnh đạo đáng tin cậy trong cộng đồng có thể giúp đảm bảo với cộng đồng rộng lớn rằng những vấn đề dẫn đến việc đóng cửa trường học là có thật, quá trình này sẽ minh bạch và ý định của học khu là tốt.

CDE trích dẫn Điều 17387 của Bộ luật Giáo dục và cho biết thêm, “[việc thu hút cộng đồng có ý nghĩa nhiều hơn là chỉ báo cáo với họ. Sự tham gia gợi ý đối thoại, cả chia sẻ thông tin và lắng nghe thông tin của cộng đồng, câu hỏi và ý tưởng.

Mốc thời gian

Quá trình hợp nhất cho đến nay đã diễn ra theo mốc thời gian sau:

- Ngày 10 tháng 9 năm 2024: Hội đồng quản trị nhất trí thông qua việc thành lập Ủy ban hợp nhất trường học (“Ủy ban”).
- Ngày 16, 23 và 24 tháng 10 năm 2024: Học khu đã tổ chức ba (3) buổi họp "Toàn học khu liên quan đến việc hợp nhất trường học tại ba (3) địa điểm trong Học khu.
- Từ tháng 10 năm 2024 đến tháng 1 năm 2025: Ủy ban đã tổ chức bảy (7) cuộc họp hợp nhất trường học, do Harold Freiman từ công ty luật Lozano Smith điều hành. Ủy ban đã xem xét nhiều dữ liệu khác nhau (bao gồm dữ liệu có trong Báo cáo quản lý cơ sở được lập cho Ủy ban và nhiều tài liệu trình bày khác nhau), xác định các tiêu chí dựa trên hướng dẫn của CDE, xem xét các tùy chọn cấu hình lại có thể và lắng nghe ý kiến đóng góp của công chúng. Các buổi họp của Ủy ban được tổ chức vào các ngày sau: 17 tháng 10 năm 2024; ngày 30 tháng 10, 2024; Ngày 6 tháng 11, 2024; Ngày 4 tháng 12, 2024; Ngày 8 tháng 1, 2025; và ngày 22 tháng 1, 2025.

Giảm ghi danh trong học khu

Từ năm 2011-12 đến năm 2024-2025, Học khu đã giảm bốn mươi phần trăm (40%) số lượng ghi danh, từ chín nghìn sáu trăm bảy mươi ba (9,673) học sinh trong năm 2011-12 xuống còn năm nghìn bảy trăm sáu mươi sáu (5,766) học sinh vào năm 2024-2025. Mặc dù Học khu bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, nhưng việc ghi danh giảm là một xu hướng đã tồn tại trước đại dịch. Theo dự báo của PowerSchool, tỷ lệ ghi danh sẽ tiếp tục giảm 17,3% từ năm 2023-24 đến năm 2023-34.

Chúng tôi hiểu rằng có một số yếu tố ảnh hưởng đến việc đăng ký, bao gồm nhưng không giới hạn ở dân số già, tỷ lệ sinh giảm và chi phí nhà ở tăng lên. Chi phí sinh hoạt tăng cao trong Học khu có thể ảnh hưởng đến khả năng của các gia đình có trẻ em chuyển đến Học khu và nó có thể khiến các gia đình có trẻ em chuyển ra khỏi Học khu.

Tác động tài chính của việc giảm ghi danh

Học khu đã tập trung vào những thách thức của các trường hoạt động với số lượng ghi danh giảm. Học khu đã giải thích rằng các trường học hoạt động dưới công suất không phải là việc sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Học khu và việc duy trì một trường học nhỏ sẽ khiến học sinh phải trả giá về chương trình chất lượng cao và lực lượng lao động chất lượng cao. Hơn nữa, doanh thu đã giảm, trong khi chi phí hoạt động vẫn giữ nguyên hoặc đang tăng.

Tác động của việc giảm Ghi danh đối với học sinh và nhân viên

Học khu đã chỉ ra rằng hoạt động trong một trường học ít dân cư làm suy yếu các nguồn lực của Học khu và đe dọa khả năng thanh toán tài chính của Học khu. Chi phí cao của các trường học không ghi danh có khả năng giảm các chương trình học và ảnh hưởng đến mức lương trên toàn Học khu. Các trường học chưa được bảo trì, sửa chữa và làm sạch, cũng như có sự giám sát, vận chuyển và điều hành.

Mục tiêu của học khu

Ưu tiên của Học khu trong việc hợp nhất các trường học là bảo đảm các nguồn lực của Học khu được sử dụng hiệu quả và mang lại lợi ích lớn nhất cho học sinh và duy trì khả năng thanh toán tài chính của Học khu.

Các trường tiểu học và trung học cơ sở nhiều ghi danh hơn có tiềm năng để cung cấp một chương trình học mạnh mẽ hơn. Ví dụ, việc hợp nhất các trường học sẽ tránh hoặc giảm bớt nhu cầu tạo các lớp học kết hợp ở các trường tiểu học, trong khi ở các trường trung học cơ sở, có thể có khả năng cung cấp nhiều chương trình học thuật và môn tự chọn hơn.

Mục tiêu của việc đóng cửa/hợp nhất trường học

Học khu đã xác định được khoản tiết kiệm chi phí khi đóng cửa trường học do giảm nhân sự, vật tư và sử dụng tiện ích. Học khu chỉ ra rằng việc điều chỉnh số lượng trường học đang hoạt động cho phù hợp với tổng số học sinh sẽ cho phép phân bổ nhiều nguồn lực hơn cho các trường còn lại để tối đa hóa hoạt động. Ngân sách có thể được phân bổ một cách hữu hiệu nhằm bảo đảm các chương trình mạnh mẽ vẫn có sẵn tại tất cả trường học để cung cấp các dịch vụ trực tiếp cho học sinh. Một số lợi ích của Học khu của việc hợp nhất trường học bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

- **Hiệu quả chi phí:** Các trường nhỏ hơn sẽ phải đối mặt với chi phí cho mỗi học sinh cao hơn do duy trì cơ sở vật chất, nhân viên và nguồn lực. Việc hợp nhất có thể giúp giảm chi phí hành chính và hoạt động bằng cách sắp xếp hợp lý các nguồn lực cho ít trường học hơn.
- **Cải thiện phân bổ nguồn lực:** Bằng cách kết hợp các trường, Học khu có thể tập hợp các nguồn lực như giáo viên, công nghệ và các chương trình ngoại khóa. Điều này có thể giúp mang lại những cơ hội giáo dục tốt hơn và tiếp cận nhiều chương trình và dịch vụ học thuật đa dạng hơn.
- **Giải quyết tình trạng sụt giảm ghi danh:** Việc hợp nhất giúp giải quyết thách thức trong việc vận hành các trường học có số lượng học sinh ít.
- **Cơ hội học tập nâng cao:** Các trường lớn hơn, hợp nhất có thể cung cấp các khóa học, nghệ thuật, thể thao, ngôn ngữ và các chương trình ngoại khóa chuyên biệt hơn mà các trường nhỏ hơn có thể gặp khó khăn trong việc cung cấp do số lượng học sinh, nhân viên hoặc tài trợ hạn chế.

- **Giải quyết tình trạng thiếu giáo viên:** Việc hợp nhất có thể làm giảm tình trạng thiếu hụt

- 8 -

Học Khu Franklin-McKinley

Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học

Gửi Hội đồng Giáo dục

nhân sự bằng cách tập trung giảng viên và nhân viên vào ít địa điểm hơn, cho phép Học khu sử dụng hiệu quả hơn các nhà giáo dục có trình độ, bao gồm các vị trí khó tuyển dụng (ví dụ: giáo dục đặc biệt, song ngữ, khoa học, v.v.).

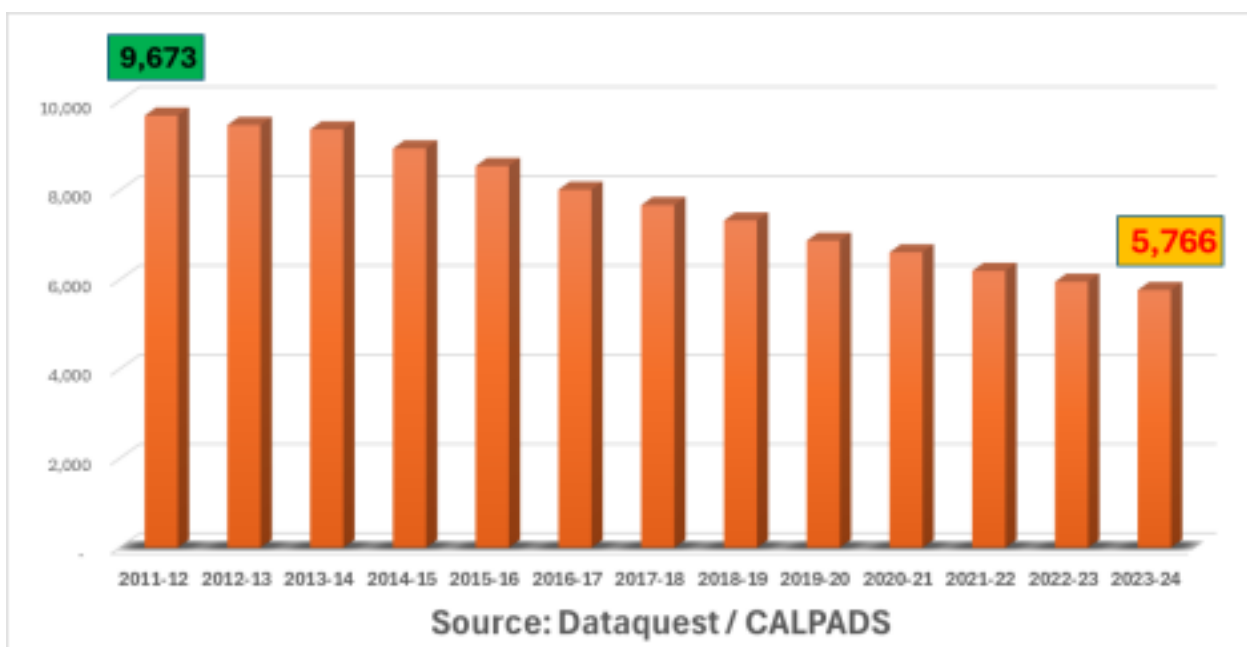
- **Cho phép Ổn định ngân sách:** Việc phân bổ nguồn lực được cải thiện hỗ trợ Ổn định ngân sách theo thời gian và giúp tăng lương liên tục, khả thi cho nhân viên.

Học Khu Franklin-McKinley
Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
Gửi Hội đồng Giáo dục

Dữ liệu chính

Ủy ban đã xem xét nhiều dữ liệu khác nhau, bao gồm thông tin được xác định trong các tập đính kèm của báo cáo này. Một số dữ liệu quan trọng được Ủy ban xem xét bao gồm các Số liệu được trình bày dưới đây

Hình 1: Giảm ghi danh 2011-12 đến 2023-24

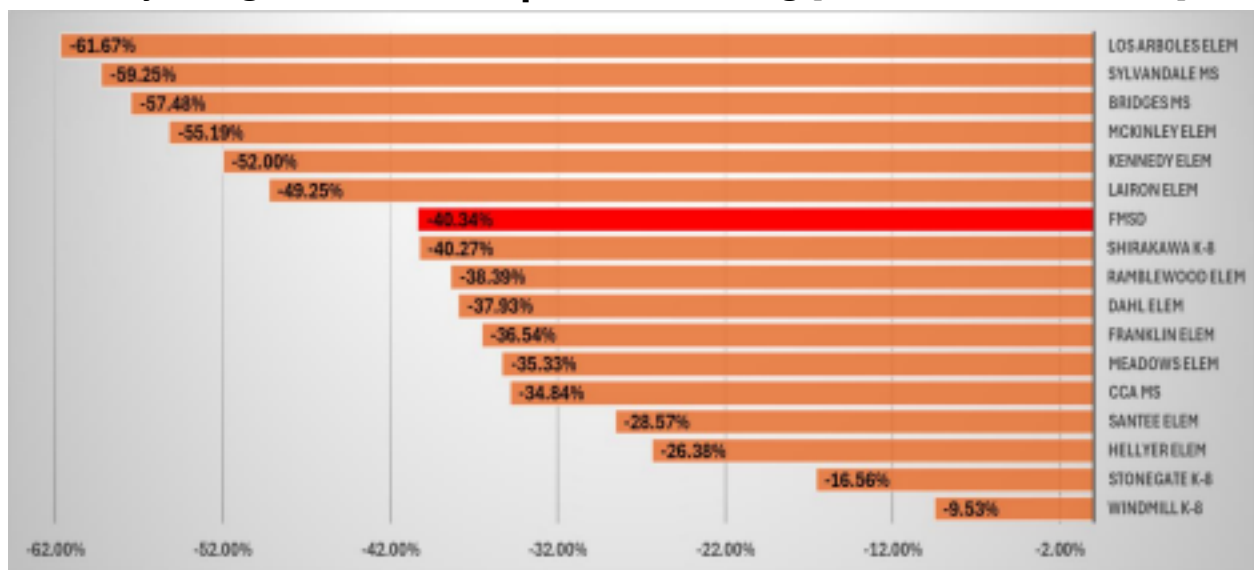


Tỷ lệ ghi danh FMSD giảm là -40.34% [Từ 2011-12 đến 2023-24]

Học Khu Franklin-McKinley
Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
Gửi Hội đồng Giáo dục

Hình 2: Ghi danh thay đổi theo trường học 2011-12 đến 2023-24

Thay đổi ghi danh theo địa điểm trường [Từ 11-12 đến 23-24]



1

Nguồn: CALPADS / Dataquest

- 11 -

Học Khu Franklin-McKinley
Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
Gửi Hội Đồng Giáo dục

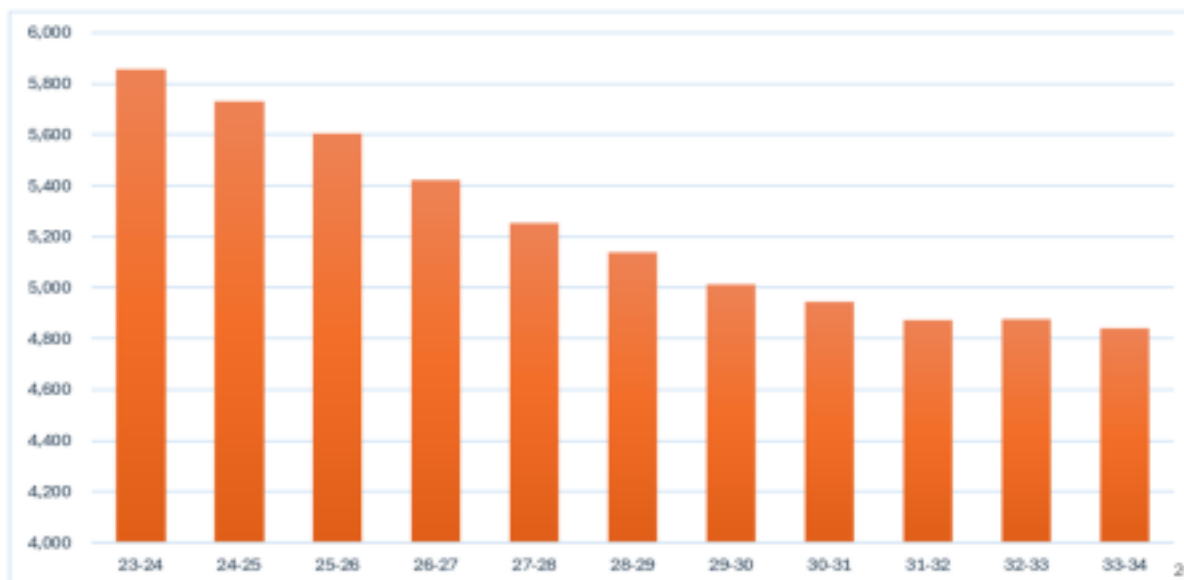
Hình 3: Sức chứa và Tỷ lệ Sử dụng (tính đến ngày 10-2-2024)

FMSD School Site	Capacity ***	Current Enrollment*	Excess Capacity	Utilization Rate
Lairon**	732	237	495	32.38%
Los Arboles	528	192	448	36.36%
McKinley	524	230	334	43.89%
Meadows	888	422	514	47.52%
Dahl	776	396	380	51.03%
Shirakawa	912	533	359	58.44%
Hellyer	632	387	281	61.23%
Santee	532	327	281	61.47%
Franklin	792	525	303	66.29%
Stonegate	764	515	277	67.41%
Kennedy	476	323	377	67.86%
Ramblewood	360	249	175	69.17%
Windmill	764	598	230	78.27%
Total for Elementary Schools	8,680	4,934	4,454	56.84%
FMSD School Site	Capacity ***	Current Enrollment*	Excess Capacity	Utilization Rate
Sylvandale MS	1,164	330	950	28.35%
Bridges Academy	890	272	508	30.56%
College Connection A.	288	213	107	73.96%
Total for Middle Schools	2,342	815	1,565	34.80%
Total Districtwide	11,022	5,749	6,019	52.16%
*includes preschool in the enrollment count				
**includes space leased by SCCOE for their Head Start Preschool program				
***excludes the following spaces per site: 1 Wellness Center classroom, 1 RSP or SLP classroom, 1 CORAL classroom (if there is not an office), 1 Breakthrough room (at Bridges) & 1 weight room at Lairon.				

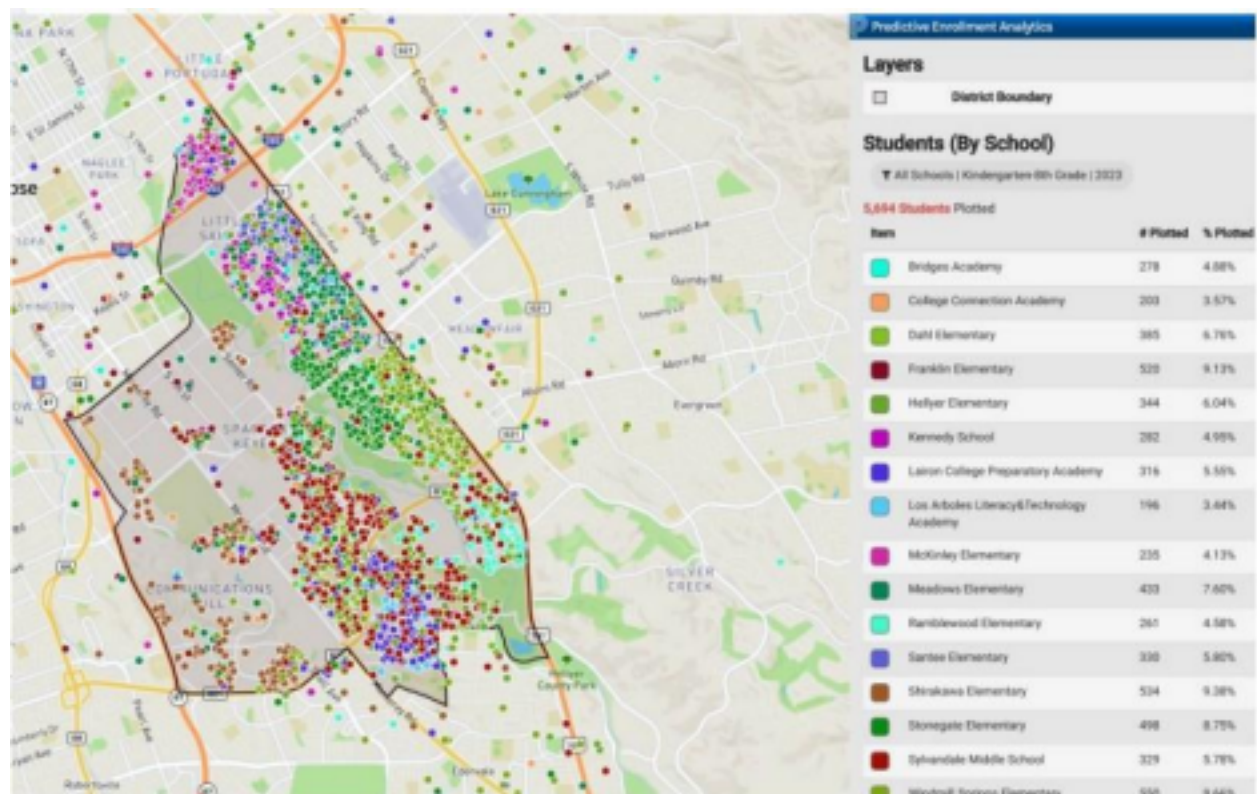
Học Khu Franklin-McKinley
 Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
 Gửi Hội đồng Giáo dục

Hình 4: Dự kiến số học sinh ghi danh

PowerSchool Proj. - 17.3% Decline from 23-24 to 33-34



Hình 5: Bản đồ Phân tán toàn Học khu



Bản đồ này phản ánh nơi ở của học sinh trong Học khu

Gửi Hội đồng Giáo dục

Hình 6: Các phần của Học khu được tạo ra bởi các tuyến đường chính



- 15 -

Học Khu Franklin-McKinley

Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học

Gửi Hội đồng Giáo dục

Hình 7: 2023-24 Chi phí Nhân sự theo mỗi Trường học

Site	Grade Levels	Personnel Costs (2023-24)	October Enrollment	Cost per Student
McKinley	PK, K-6	\$3,887,747	231	\$16,830
Los Arboles	PK, K-3	\$3,201,633	194	\$16,503
Bridges	7-8	\$4,331,326	272	\$15,924
Santee	PK, TK-6	\$4,175,754	327	\$12,770
Kennedy	PK, TK-6	\$4,121,589	324	\$12,721
Lairon	4-8	\$3,207,038	257	\$12,479
CCA	7-8	\$2,473,767	213	\$11,614
Sylvandale	7-8	\$3,806,345	332	\$11,465
Meadows	K-6	\$4,389,446	419	\$10,476
Stonegate	PK, TK-8	\$5,368,990	517	\$10,385
Dahl	TK-6	\$4,020,592	395	\$10,179
Windmill	TK-8	\$5,976,016	596	\$10,027
Shirakawa	PK, K-8	\$5,281,447	532	\$9,928
Hellyer	TK-6	\$3,733,548	390	\$9,573
Ramblewood	K-6	\$2,363,740	251	\$9,417
Franklin	TK-6	\$4,820,240	525	\$9,181
Total		\$65,159,218	5,775	\$11,283

- Includes the total compensation of staff that work at the school site (e.g., Principal, Secretaries, Teachers in classrooms, custodians, social workers, etc.).
- Does not include staff that are itinerant, District Office Staff, and Child Nutrition Services Staff (e.g. Nurses, Maintenance, Food Service Leads, IT Technicians, Enrollment Center Staff, District Liaison, etc.).
- Total Maintenance Costs in 23-24 was \$3.7M of which \$2.2M related to compensation. This cost is not included in the table to the left.

Hình 8: Ước tính chi phí tiện ích năm 2024-25 cho mỗi trường học

School	Grade Level	Estimated Utility Cost	October Enrollment
Elementary			
Windmill	TK-8	\$214,491	596
Franklin	TK-6	\$188,307	525
Shirakawa	PK, K-8	\$182,210	532
Stonegate	PK, TK-8	\$179,699	517
Meadows	K-6	\$151,363	419
Dahl	TK-6	\$141,679	395
Hellyer	TK-6	\$138,809	390
Santee	PK, TK-6	\$114,060	327
Kennedy	PK, TK-6	\$107,245	324
Lairon	4-8	\$90,387	257
Ramblewood	K-6	\$89,311	251
McKinley	PK, K-6	\$73,888	231
Los Arboles	PK, K-3	\$66,356	194
Middle School			
Sylvandale	7-8	\$118,364	332
Bridges	7-8	\$94,561	272
CCA	7-8	\$76,399	213

- Total Utility Costs for all sites in 23-24 was \$1.97M
- We currently project total utility costs for 24-25 to be about \$2.03M for 24-25
- Utility savings will also be realized with the closure of a school, but the amount depends on the future use of the school

Học Khu Franklin-McKinley
Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
Gửi Hội đồng Giáo dục

Hình 9: Đạo luật 39 và Phân bổ Trái phiếu theo trường học

Figure 9: Prop 39 and Bond Allocation Per Site

School	Grade	Year Built	Last Modernization	Prop 39 Clean Energy 2019	Measure J 2010	Measure H 2016-2020	Measure R 2020-Present	Total
Elementary Schools								
Franklin	TK-6	1950	2018	5,333	15,712,560	10,578,693	2,387,537	28,684,123
Windmill Springs	TK-8	1984	2018	0	225,805	14,301,451	968,988	15,496,242
Lairon	4-8	1964	2018	0	1,098,039	11,150,951	518,733	12,767,722
Stonegate (PK)	TK-8	1962	2007	120,121	2,815,823	7,302,701	615,953	10,854,597
Meadows	K-6	1990	-	0	2,314,189	490,782	7,679,867	10,484,838
McKinley (PK)	TK-6	1968	2003	144,288	5,805,816	525,769	3,922,072	10,198,345
Santee (PK)	TK-6	1965	2001	3,443	211,515	3,922,841	5,339,173	9,476,972
Kennedy (PK)	TK-6	1968	CR 2001; F.O. 2023	2,340	1,067,355	2,205,928	3,571,463	6,847,085
Hellyer	TK-6	1964	2011	0	3,274,364	2,914,919	155,362	6,344,645
Dahl	TK-6	1958	2010	0	23,061	552,454	4,816,461	5,391,977
Los Arboles (PK)	K-3	1965	2003	169,149	1,323,408	880,732	2,121,396	4,494,685
Shirakawa (PK)	K-8	1998	-	294,305	25,129	1,833,936	1,266,856	3,440,226
Ramblewood	K-6	2005	-	20,673	96,277	850,289	150,299	1,117,537
Middle Schools								
Sylvandale	7-8	1964	2000		683,061	4,881,675	11,530,156	17,094,893
Bridges	7-8	1969	2000	30,862	3,083,428	485,701	10,825,695	14,425,686
College Connector	7-8	2010	-	646,462	13,464	132,113	8,774	800,813
Other								
District-Wide	-	-	-	746,048.64	9,446,775	8,678,545	24,273,312	43,144,680
Grand Total				2,183,023	47,019,871	71,689,479	80,172,693	201,065,066

Prop 39 Energy Funds -
State Funds that have been used by FMSD to upgrade HVAC units and improve lighting efficiencies throughout the district.

Measures
Sorted based on Measure R Column. Measure R includes completed, in-progress and future projects.

Measure J and H have been fully expended.

These numbers exclude any State matching funds the district may be eligible for (by school site).

Hình 10: Ngân sách đối ứng của tiểu bang cho mỗi trường học

					23/24 Modernization Eligibility Analysis		
School	Grade	Year Built	Last Modernization	State Funds Received	State	District	Total
Elementary Schools							
Shirakawa (PK)	K-8	1998	-		4,538,652	3,025,768	7,564,420
Ramblewood	K-6	2005	-		3,469,202	2,312,801	5,782,003
Dahl	TK-6	1958	2010		3,323,394	2,215,596	5,538,990
Hellyer	TK-6	1964	2011	2,308,209	2,627,741	1,751,827	4,379,568
Stonegate (PK)	TK-8	1962	2007		2,293,104	1,528,736	3,821,840
Los Arboles (PK)	K-3	1965	2003		1,744,070	1,162,713	2,906,783
Franklin	TK-6	1950	2018	2,603,375	1,680,159	1,120,106	2,800,265
Kennedy (PK)	TK-6	1968	CR 2001; F.O. 2023		1,563,235	1,042,157	2,605,392
McKinley (PK)	TK-6	1968	2003		296,757	197,838	494,595
Windmill Springs	TK-8	1984	2018	3,402,226	0	0	0
Lairon	4-8	1964	2018	581,147	0	0	0
Meadows	K-6	1990	-		0	0	0
Santee (PK)	TK-6	1965	2001	671,643	0	0	0
Middle Schools							
Sylvandale	7-8	1964	2000		0	0	0
Bridges	7-8	1969	2000		0	0	0
College Connector	7-8	2010	-		0	0	0
Other							
District-Wide	-	-	-		0	0	0
Grand Total				9,566,600	21,536,314	14,357,542	35,893,856

23/24 Modernization Eligibility
>The 'State' column details the amount of funds the District could receive to offset the cost of future modernization projects at a school site.
>The 'District' column details the amount the District would need to spend to obtain these State funds. Typically, Districts pay for the entire project and then obtain a reimbursement from the State up to the State's portion of the Modernization Eligibility amount.

Hình 11: Các dự án trái phiếu sắp tới theo trường học (Tóm tắt)

School	Est. Total Cost in Million in next 5-15 yrs	Total Cost - Master Plan (in Million - as of Oct 2024)
Elementary Schools		
Windmill Springs	\$4.50	\$26.63
Hellyer	\$5.90	\$22.09
Ramblewood	\$9.20	\$14.46
Lairon	\$9.40	\$25.51
Franklin	\$9.80	\$17.98
Dahl	\$10.00	\$40.90
Kennedy	\$10.50	\$47.66
Meadows	\$13.00	\$56.07
Shirakawa	\$14.00	\$77.21
Stonegate	\$14.80	\$75.26
Los Arboles	\$20.00	\$56.84
Santee	\$22.00	\$59.03
McKinley	\$30.00	\$60.41
Middle Schools		
CCA*	\$1.00	\$1.00
Sylvandale	\$25.00	\$65.56
Bridges	\$39.60	\$68.99
TOTAL	\$238.70	\$715.60
* Projects need to be approved by ESUHSD		
** (in Million - in next 5-15 yrs)		

Vai trò của Ủy ban và Phân tích tiêu chí

Vai trò của Ủy ban là xem xét và phân tích dữ liệu, phân tích các tiêu chí để đánh giá các trường có khả năng đóng cửa và xem xét các ý kiến khác nhau để đưa ra khuyến nghị cho Hội đồng quản trị về việc đóng cửa và/hoặc hợp nhất.

Công việc của Ủy ban bao gồm việc xem xét chín (9) tiêu chí do Hướng dẫn Thực hành Tốt nhất của CDE cung cấp cho Khả năng Đóng cửa Trường học (cập nhật tháng 8 năm 2024), có sẵn trên trang mạng của CDE tại: <https://www.cde.ca.gov/ls/fa/sf/schoolclose.asp>. Danh sách dưới đây

tóm tắt các tiêu chí của CDE được Ủy ban xem xét. Danh sách các tiêu chí này không phản ánh bất kỳ mức độ quan trọng, ưu tiên hay thứ hạng nào; tất cả các tiêu chí đều được phân tích và xem xét trong quá trình làm việc của Ủy ban.

- 1. Sức chứa:** Dữ liệu ghi danh và sức chứa của mỗi trường là gì? Các trường tiếp nhận sẽ cần đủ cơ sở vật chất cốt lõi và không gian lớp học để chứa học sinh mới.
- 2. Nhân khẩu học sinh.** Sự phân bổ lại học sinh có thể thay đổi nhân khẩu học của học sinh. Sự cân bằng đa dạng của mỗi trường là gì và sự cân bằng đó sẽ như thế nào sau khi hợp nhất các trường?
- 3. Điều kiện của cơ sở vật chất trường học** Điều kiện của các trường học cụ thể bao gồm tuổi thọ, nhu cầu sửa chữa lại / hiện đại hóa / sửa chữa lớn, cải tiến theo kế hoạch, các tính năng công nghệ và / hoặc đổi mới và các yếu tố tiện ích khác là gì?
- 4. Chi phí Điều hành** Tiết kiệm chi phí dự tính từ các tình huống đóng cửa trường học là gì, được đánh giá dựa trên phân tích chi phí hoạt động của từng trường, chẳng hạn như nhân sự, sử dụng năng lượng và tiện ích và bảo trì là gì?
- 5. Các chương trình đặc biệt.** Những chương trình đặc biệt nào như giáo dục đặc biệt, dịch vụ nói, dịch vụ tâm lý học, v.v., có đòi hỏi các cơ sở đặc biệt chỉ có tại một số trường nhất định và sẽ phải được xây dựng lại nếu chuyển đến nơi khác không? Ngoài ra các cơ sở liên quan đến trường học hoặc theo chủ đề - chẳng hạn như Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE), Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học (STEM), hoặc các trường hướng nghiệp - có cơ sở riêng cho những chương trình đó sẽ tốn kém để làm lại tại các địa điểm khác.
- 6. Nhu cầu Chuyên chở** Sự sẵn có của các tuyến đường đi bộ và đi xe đạp cho học sinh được tái lập, khả năng đậu xe, hình thức giao thông; khu vực đưa đón và sắp xếp xe buýt như thế nào?
- 7. Mỹ quan và Tác động tới Cộng đồng:** Mỹ quan của mỗi trường là gì và có tác động của việc đóng cửa đối với các khu vực lân cận đó.

Học Khu Franklin-McKinley

Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học

Gửi Hội đồng Giáo dục

8. Các yếu tố môi trường. Có mối quan tâm về môi trường hoặc an toàn nào có thể tồn tại trong môi trường xung quanh trường học không, chẳng hạn như cơ sở sản xuất ô nhiễm không khí, kho chứa hóa chất độc hại, đường ống dẫn khí đốt, đường dây điện cao thế, bể chứa nhiên liệu, đường cao tốc, mở rộng đường băng sân bay, v.v.?

9. Tác động đến Dạng thức Hiện diện của các trường học trung chuyển Có bất kỳ vấn đề nào xung quanh dạng thức Hiện diện của các trường trung chuyển và có bất kỳ chính sách nào của Học khu nhấn mạnh vào sự hoạt động của các trường có quy mô tương tự không?

Thêm vào các tiêu chí này, trong suốt tiến trình mà Ủy ban đã xem xét và thảo luận về các vấn đề công bằng và các tác động tiềm ẩn đối với các nhóm nhân khẩu học cụ thể, khu vực địa lý, khu vực lân cận, v.v. Mô hình Công bằng đã được thông qua của Học khu đã được xem xét trong quá trình này.

Tóm tắt về các buổi họp Ủy ban

Ủy ban đã tổ chức bảy (7) buổi họp công khai để xem xét và phân tích dữ liệu, và đưa ra khuyến nghị về (các) trường nào cần đóng cửa và / hoặc hợp nhất. Ủy ban đã nhận và thảo luận thông tin từ nhân viên của Học khu và các điều phối viên của Ủy ban. Ủy ban đã thảo luận về các tiêu chí được nêu ở trên và các tình huống hợp nhất trường học.

Tất cả bảy (7) buổi họp Ủy ban được mở cửa cho công chúng, được thông báo trước ít nhất bảy mươi hai (72) tiếng, được tổ chức theo Đạo luật Brown và được tổ chức họp trực tiếp tại Văn phòng Học khu từ khoảng 6:00 chiều đến 8:00 tối. Chương trình nghị sự, biên bản và tài liệu của các buổi họp được bao gồm trong Phụ lục A và có sẵn trên trang mạng của Học khu tại <https://www.fmsd.org/our-district1/school-consolidation>. Tất cả dữ liệu được chia sẻ với ủy ban cũng được bao gồm trong Phụ lục A.

Ngày và giờ họp được đăng trên trang web của Học khu. Những buổi họp này tuân theo quy trình của Đạo luật Brown và có cơ hội để công chúng đưa ra ý kiến, với thông dịch tiếng Tây Ban Nha và tiếng Việt có sẵn. Học khu cũng đã tổ chức ba (3) buổi họp toàn Học khu để cung cấp thông tin và thu thập ý kiến đóng góp từ cộng đồng, một lần nữa với dịch thuật tiếng Tây Ban Nha và tiếng Việt có sẵn.

Bản ghi âm của các buổi họp Ủy ban có sẵn dưới dạng điện tử tại <https://www.fmsd.org/our-district1/school-consolidation>. Mặc dù những nỗ lực đã được thực hiện để có được bản ghi âm rõ ràng về những buổi họp này, chất lượng âm thanh có những lúc bị suy giảm. Ngoài ra, vào ngày 8 tháng 1 năm 2025, đã có một phiên họp chia thành các nhóm nhỏ, trong đó ủy ban được chia thành bốn (4) nhóm. Phiên họp từng nhóm không được ghi âm lại. Tuy nhiên, mỗi nhóm báo cáo lại cho Ủy ban phiên họp và cung cấp báo cáo của họ. Các báo cáo bằng lời nói được bao gồm trong bản ghi âm, và các bản báo cáo được bao gồm trong Phụ lục A.

Học Khu Franklin-McKinley
Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
Gửi Hội đồng Giáo dục

Buổi họp 1: ngày 17 tháng 10, 2024

Cuộc họp này mang tính chất tổ chức và giới thiệu. Ủy ban đã xem xét lại mục đích của mình, chủ yếu là đưa ra đề nghị cho Hội đồng Giáo dục về việc đóng cửa và/hoặc hợp nhất những trường nào. Ủy ban đã xem xét ở cấp độ cao về lịch sử ghi danh, dữ liệu về khả năng và số ghi danh, những thách thức về ngân sách và tiêu chí hợp nhất trường học của CDE.

Ủy ban đã thông qua các Quy chế họp sau đây:

- Không gián đoạn
- Chủ tọa cuộc họp sẽ gọi những người giới thiệu.
- Giữ nhận xét ngắn gọn
- Hãy cởi mở
- Cho là ý định tốt nhất
- Sử dụng sự thật, không phải cảm xúc
- Đi đúng với chương trình nghị sự
- Xem xét nhu cầu của tất cả học sinh trong Học khu

Ủy ban đã chọn các cán sự sau đây: Magdalena Moore, Chủ tịch; Vanessa Fonseca, Phó Chủ tịch; và Ella Mullenex, Thư ký.

Buổi họp 2: ngày 30 tháng 10, 2024

Ủy ban đã xem xét dữ liệu liên quan đến năng lực trường học (Tiêu chí 1), bao gồm các lớp học và cơ sở vật chất cốt lõi, ví dụ như phòng vệ sinh, phòng đa năng và nhà bếp. Ủy ban đã xem xét dữ liệu về công suất và ghi danh từ nhiều góc độ, bao gồm: (a) trường nào có tỷ lệ ghi danh trên công suất cao hơn và do đó hoạt động gần với tổng năng lực của trường; (b) trường nào có nhiều công suất dư thừa hơn và do đó sẽ là ứng cử viên tốt để tiếp nhận học sinh từ các trường đã đóng cửa; (c) trường nào có ít số ghi danh hơn và do đó có thể ảnh hưởng đến số lượng học sinh ít hơn nếu đóng cửa.

Tỷ lệ ghi danh (số học sinh ghi danh hiện tại chia cho công suất của trường được trình bày cho các trường trong Học khu. (Xem Hình 3) Ủy ban đã thảo luận về Lairon, Los Arboles và Sylvandale là những trường gần nhau với tỷ lệ sử dụng thấp. CCA, phục vụ lớp 7 và 8 và là một "trường được quyền lựa chọn", đã được thảo luận là sử dụng các phòng tiền chế tại Trường Trung học Yerba Buena; CCA cho phép học sinh Học khu tham gia các khóa học trung học. Ramblewood được ghi nhận là không có khả năng phát triển.

Học Khu Franklin-McKinley
Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
Gửi Hội đồng Giáo dục

Dữ liệu nhân khẩu học của học sinh (Tiêu chí 2) đã được xem xét và các vấn đề công bằng đã được thảo luận. Dữ liệu được trình bày về nhân khẩu học học sinh, bao gồm dữ liệu về chủng tộc học sinh, người học tiếng Anh, thanh niên nuôi dưỡng ngoài gia đình, thanh niên vô gia cư, người di cư, học sinh khuyết tật và thanh niên có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế xã hội.

Buổi họp 3: ngày 6 tháng 11, 2024

Ủy ban đã được Điều phối viên cung cấp chọn lựa là để bản thân và các nhân viên của Học khu cung cấp tóm tắt về các địa điểm trường học mà Ủy ban đang thảo luận về việc đóng cửa ở dựa trên từng tiêu chí, hoặc liệu Ủy ban muốn phát triển các bản tóm tắt của riêng mình. Ủy ban đã chọn để Điều phối viên và nhân viên chuẩn bị bất kỳ bản tóm tắt nào như vậy.

Ủy ban đã xem xét dữ liệu liên quan đến tình trạng cơ sở vật chất của trường học (Tiêu chí 3). Ủy ban đã được cung cấp tổng quan về từng địa điểm, bao gồm tuổi của địa điểm và những năm hiện đại hóa gần đây nhất. Một bản tóm tắt đã được cung cấp về các lớp học tại mỗi địa điểm cho mỗi cấp lớp và sức chứa phòng đa năng được lưu ý rằng trường Meadows có thêm các Phòng học di động được bổ sung khi Học viện Thành công được thành lập tại địa điểm đó. Ủy ban đã xem xét thông tin liên quan đến xếp hạng của Văn phòng Công cụ Kiểm tra Cơ sở Xây dựng Trường công (FIT) tại mỗi địa điểm, Dự luật 39 và phân bổ trái phiếu cho mỗi địa điểm, tình trạng sẵn có của quỹ đối ứng của tiểu bang theo từng địa điểm và các dự án trái phiếu sắp tới.

Ủy ban cũng đã nhận được Báo cáo Quản lý Cơ sở, được chuẩn bị cụ thể cho Ủy ban để hỗ trợ quá trình này. Báo cáo Quản lý Cơ sở vật chất cung cấp thông tin chi tiết về từng trường, bao gồm sơ đồ mặt bằng, lịch sử khuôn viên trường, chi phí hoạt động, lịch sử tuyển sinh, số lượng lớp học, sức chứa phòng đa năng, số lượng phòng vệ sinh, nhu cầu về cơ sở vật chất và các trường học gần đó.

Ủy ban đã xem xét dữ liệu liên quan đến chi phí hoạt động (Tiêu chí 4), bao gồm các vị trí tiềm năng để loại bỏ hoặc cắt giảm dựa trên việc đóng cửa trường học. Sự thay đổi trong chi phí cho mỗi học sinh cho mỗi trường đã được thảo luận. Một số chi phí sẽ chuyển với học sinh (ví dụ: giáo dục đặc biệt). Một số trường có nhân sự được trả lương cao hơn do thâm niên. Tỷ lệ nhân sự đã được thương lượng và thảo luận. Đã có cuộc thảo luận về việc tài trợ của CORAL bị giới hạn cho các chương trình CORAL và những khoản tiền đó có thể chuyển sang các địa điểm mới.

Các chương trình chuyên ngành (Tiêu chí 5) đã được xem xét, bao gồm các chương trình giáo dục đặc biệt cho mầm non, mẫu giáo chuyển tiếp, khoa học trung học cơ sở và thể thao, và hai chương trình học hội nhập song ngữ của Học khu (tiếng Anh-tiếng Tây Ban Nha tại Meadows và

tiếng Anh-Tiếng Việt tại Windmill Springs). Đã có cuộc thảo luận về các chương trình Song ngữ có thể lưu động cũng như trình bày dữ liệu ghi danh trường học tại nhà. Dữ liệu ghi danh học tại nhà cho thấy 30.7% học sinh song ngữ tại Windmill và 25.8% học sinh song ngữ tại Meadows, tham gia trường học gần nhà họ.

-22-

Học Khu Franklin-McKinley
Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
Gửi Hội đồng Giáo dục

Thông tin về người mới đến đã được cung cấp, trong đó tóm tắt những trường nào đang nhận được số lượng / tỷ lệ phần trăm người mới đến cao nhất.

Ủy ban cũng đã xem xét dữ liệu bảng điều khiển, là dữ liệu hiệu suất bao gồm các số liệu như thành tích học tập, tình trạng vắng mặt thường xuyên, tỷ lệ đình chỉ, tiến bộ toán học, học sinh học tiếng Anh và nghệ thuật ngôn ngữ tiếng Anh của mỗi trường.

Buổi họp 4: Ngày 20 tháng 11 năm 2024

Các nhu cầu chuyên chở (Tiêu chí 6) đã được xem xét, bao gồm an toàn, chi phí chung và chuyên chở khác được xem xét. Số lượng học sinh phổ thông dùng xe buýt đồng nhất là Shirakawa, Franklin và Windmill Springs. Có thảo luận về địa điểm đón xe buýt tại mỗi trường và lưu ý rằng học sinh trường Ramblewood được trả xuống ở chân đồi do dốc. Khả năng đậu xe của mỗi trường đã được thảo luận. Shirakawa và Franklin có nhiều chỗ đậu xe nhất và Dahl và Windmill Springs có ít nhất. Một bản tóm tắt đã được cung cấp về một số mối quan tâm về an toàn đã được xác định trước đây trong kế hoạch an toàn trường học của mỗi trường học, ví dụ như phá hoại và kiểm soát giao thông.

Đã có cuộc thảo luận về bản đồ của Học khu được chia thành sáu (6) phần của các tuyến đường chính (Hình 6), điều này hữu ích cho việc hình dung các trường học ở gần nhau so với các tuyến đường chính chia cắt Học khu.

Mỹ quan và tác động cộng đồng (Tiêu chí 7) đã được xem xét, với ý kiến đóng góp từ Ủy ban về những tác động tiềm tàng của việc đóng cửa trường học đối với cộng đồng. Các Trung tâm Tài nguyên Gia đình đã được thảo luận như một nguồn lực cộng đồng. Một tầm nhìn tổng quan đã

được cung cấp về ủy ban tư vấn "7-11" trong tương lai; quy trình sẽ được sử dụng để thu thập ý kiến đóng góp của cộng đồng về việc sử dụng các địa điểm trường học đóng cửa. Đã có sự cân nhắc về tác động đối với học sinh McKinley, đặc biệt là học sinh giáo dục đặc biệt của nó, nếu McKinley đóng cửa.

Các yếu tố môi trường (Tiêu chí 8) đã được thảo luận. Một bản đồ của các cửa hàng thuốc lá và trạm xá cần sa đã được trình bày, tất cả đều nằm trong khoảng cách cho phép của các trường học. Một lo ngại đã được nêu ra về lưu lượng giao thông cao tại Santee và Bridges dọc theo McLaughlin Ave. Đã có cuộc thảo luận về các mối quan tâm về an toàn và phá hoại liên quan đến những người vô gia cư trong Học khu.

Tác động đến trường trung chuyển (Tiêu chí 9) đã được xem xét. Đã có cuộc thảo luận về khả năng của ba trường cấp hai của Học khu để nhận tất cả học sinh lớp 6-8 của Học khu. Tuy nhiên, vì CCA chỉ dành cho lớp 7-8, nên việc sử dụng CCA cho lớp 6 có thể sẽ yêu cầu sự chấp thuận của Học khu Trung học East Side Union về các lớp học bổ sung trên trang web của họ.

-23-

Học Khu Franklin-McKinley

Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học

Gửi Hội Đồng Giáo dục

Buổi họp 5: Ngày 4 tháng 12, 2024

Dựa trên Ủy ban yêu cầu nhân viên Học khu và người điều phối tổng hợp các cuộc thảo luận trước đây, Ủy ban đã được trình bày tên của các trường đã được Ủy ban thảo luận trước đó; như là ứng cử viên để đóng cửa hoặc không đóng cửa theo từng tiêu chí. Ủy ban đã xem xét từng tiêu chí và sửa đổi danh sách. Ủy ban được nhắc nhở rằng nó không cần phải đặt trọng lượng như nhau cho mỗi tiêu chí.

Dựa trên thảo luận, “tổng số” cập nhật cho mỗi trường dựa trên các tiêu chí như sau:

Updated tally of criteria after discussion on December 4, 2024 School Consolidation Advisory Committee meeting

School	Current Grades	No. Criteria Pro-Closure	No. Criteria Contra-Closure
Dahl	TK-6	3	1
Franklin	TK-6		3
Hellyer	TK-6		
Kennedy	TK-6	1	
Lairon	4-8		2
Los Arboles*	K-3	2	
McKinley	K-6	2	2
Meadows	K-6		3
Ramblewood	K-6	4	
Santee	TK-6	3	1
Shirakawa	TK-8		2
Stonegate	K-8		1
Windmill	TK-8	1	3
CCA	7-8		4
Bridges	7-8		3
Sylvandale	7-8		3

Các trường màu đỏ (Dahl, Los Arboles, Ramblewood và Santee) đã được xác định là có nhiều hơn hai (2) tiêu chí ủng hộ việc đóng cửa. Các trường học màu xanh lá cây (Franklin, Lairon, Meadows, Shirakawa, Windmill Springs, CCA, Bridges và Sylvandale) có nhiều hơn hai (2) tiêu chí chống lại việc đóng cửa. McKinley có hai (2) tiêu chí ủng hộ việc đóng cửa và hai (2) tiêu chí chống lại việc đóng cửa, và do đó được phân chia giữa màu đỏ và màu xanh lá cây. Trường màu vàng (Kennedy) chỉ có một (1) tiêu chí ủng hộ việc đóng cửa, và có một số cuộc thảo luận chỉ ra một chút nghiêng về việc đóng cửa. Các trường không có màu sắc (Hellyer và Stonegate) đã không được thảo luận rộng rãi, và không có một sự nghiêng về phái nào cụ thể được chỉ ra.

Ủy ban đã xem xét dữ liệu liên quan đến việc lưu giữ học sinh giữa lớp 6 và lớp 7 để xem liệu có thể có sự lưu giữ mạnh hơn tại các trường TK / K-8 so với giữa tiểu học và cấp hai hay không. Dữ liệu thay đổi từ năm này sang năm khác, không có sự liên hệ mạnh mẽ. Ủy ban đã xem xét dữ liệu liên quan đến tỷ lệ ghi danh và sử dụng của các trường trung học cơ sở được cấu trúc lại với lớp

-24-

Học Khu Franklin-McKinley
Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
Gửi Hội đồng Giáo dục

6 nếu Học khu không duy trì hoặc duy trì một, hoặc một số trường ở cấp lớp TK-8 hoặc K-8.

Bản đồ được cung cấp như một phụ lục cho tài liệu hiện tại chứng minh nơi học sinh cư trú đang tham gia mỗi trường học.

Buổi họp 6: Ngày 8 tháng 1, 2025

Ủy ban đã được trình bày và cập nhật thông tin liên quan đến tỷ lệ ghi danh và ưu tiên cho việc cấu trúc lại trường cấp hai, đã được thêm vào tài liệu trình bày cho buổi họp ngày 4 tháng 12 năm 2024, như được chỉ ra trong các tài liệu đó.

Chủ tịch Ủy ban, Magdalena Moore, đã trình bày dữ liệu để thảo luận năng lực, cơ sở vật chất và vận chuyển mà cô đã chuẩn bị cho Ủy ban dựa trên dữ liệu trước đây được thảo luận tại buổi họp. Ủy ban đã nhận được một bản in của dữ liệu đó.

Ủy ban được chia thành bốn (4) nhóm nhỏ để trình bày và đưa ra khuyến nghị về các tình huống đóng cửa và hợp nhất. Các nhóm đột phá được cung cấp một bản sao của Tiêu chí và một biểu mẫu mà mỗi nhóm có thể báo cáo đề xuất của mình. Ủy ban được nhắc nhở xem xét tất cả các Tiêu chí, và cũng được nhắc nhở rằng không phải tất cả các Tiêu chí cần phải được cân nhắc như nhau. Cải thiện cơ hội và chương trình giáo dục, địa lý, tiết kiệm chi phí và công bằng được coi là xem xét chung trong các Tiêu chí cụ thể.

Các nhóm nhỏ đã xác định các trường học đóng cửa và không đóng cửa, mà họ đã báo cáo cùng với lý do cho những bầu chọn đó. Các nhóm nhỏ cũng xác định các trường mà họ tin rằng nên được duy trì là trường TK-8 hoặc Mẫu giáo-8. Ủy ban trước đây đã chỉ ra rằng họ ủng hộ tất cả các trường tiểu học kết thúc ở lớp 5, với lớp 6 chuyển sang trường cấp hai, và do đó không phải tất cả các nhóm nhỏ đều trình bày vấn đề đó.

Dưới đây là bản tóm tắt các báo cáo nhóm nhỏ:

**Ngày 8 tháng 1 năm 2025 Cuộc họp SCAC: Nhóm của thành viên ủy ban
(4 nhóm)**

Các trường học được xác định có khả năng đóng cửa và Không đóng cửa			
Trường học	Cấp lớp hiện tại	Đóng cửa (# đề cử)	Không đóng cửa (# đề cử)
Dahl	TK-6	4	
Franklin	TK-6		4
Hellyer	TK-6		3
Kennedy	TK-6	1	2
Lairon	4-8		3*
Los Arboles	K-3	4	
Mckinley	K-6	4	
Meadows	K-6		3
Ramblewood	K-6	4	
Santee	TK-6	4	
Shirakawa	K-8		2
Stonegate	TK-8	1	2
Cối xay gió	TK-8		4**

Học Khu Franklin-McKinley
Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
Gửi Hội đồng Quản lý

CCA	7-8		3
Bridges	7-8	1	2
Sylvandale	7-8		2
<i>Hai nhóm xác định Los Arboles sáp nhập với Lairon. ** Một nhóm khuyến nghị Windmill tiếp tục mở cửa như một trường TK-5 hoặc TK-6 song ngữ; Một nhóm đề nghị Windmill tiếp tục mở cửa như trường K-6.</i>			

Các trường được xác định là TK-8 hoặc K-8		
Trường học	Cấp lớp hiện tại	Số phiếu
Shirakawa	K-8	3***
Stonegate	TK-8	3
Windmill	TK-8	2
Hai nhóm đề nghị Shirakawa trở thành TK-8		
<i>Lưu ý: Ủy ban trước đây đã chỉ ra rằng họ ủng hộ tất cả các trường tiểu học kết thúc ở lớp 5, với lớp 6 chuyển sang trường trung học cơ sở và với một số trường nhất định vẫn là TK-8 hoặc K-8. Trong phiên họp nhóm nhỏ, một nhóm cụ thể đề nghị Sylvandale và Bridges cấu trúc lại thành lớp 6-8.</i>		

Các trường màu đỏ (Dahl, Los Arboles, McKinley, Ramblewood và Santee) đã được cả bốn nhóm coi là trường để đóng cửa; Một số nhóm chỉ ra rằng đề nghị của họ không nhất trí giữa các thành viên trong nhóm của họ. Các trường màu xanh lá cây (Franklin, Hellyer, Lairon, Meadows, Shirakawa, Windmill Springs, CCA và Sylvandale) đều được ít nhất hai nhóm coi là trường không đóng cửa. Các trường không có màu (Kennedy, Stonegate, Bridges) có nhiều đề cử khác nhau.

Thảo luận công khai sau đó.

Buổi họp 7: ngày 22 tháng 1, 2025

Tại buổi họp này, số liệu của các nhóm nhỏ lại được xem xét, và thảo luận thêm của Ủy ban đã được tổ chức. Ủy ban đã nhận trước một bản nháp của báo cáo này với phần Đề xuất chưa hoàn thiện đang chờ đề xuất cuối cùng.

-26-

Thảo luận công khai sau đó đã được ghi nhận.

Sau khi lấy ý kiến công khai, ủy ban đã bỏ phiếu thông qua Báo cáo này và các đề nghị bao gồm ở đây. Cuộc bỏ phiếu cuối cùng có 17 thành viên ủy ban bỏ phiếu đồng ý cho Báo cáo và khuyến nghị, và có 0 thành viên bỏ phiếu không đồng ý.

Học Khu Franklin-McKinley
Báo cáo của Ủy ban Cố vấn Hợp nhất Trường học
Gửi Hội đồng Quản lý

Phụ lục A - Chương trình nghị sự, Biên bản, Tài liệu

Phụ lục đính kèm bao gồm chương trình nghị sự của Ủy ban, biên bản và tất cả các tài liệu do Ủy ban trình bày hoặc tạo ra bởi Ủy ban.

